



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI GIANG
Last Middle First

Current Address 307 Lo 4 Chung u Ngoc-gia-Tu P2-Q10 HCM City

Date of Birth 1927 Place of Birth Ha-Nam

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

DANG-KIM-SUONG

Previous Occupation (before 1975) P. Lieutenant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 06-75 To DEATH DATE: 12-1976

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

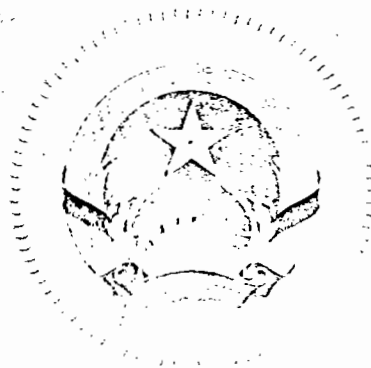
DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 86165/90-ĐC,

Họ và tên Full name

ĐANG THỊ ANH TUYẾT

Ngày sinh Date of birth

1963.

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Đ. Thanh Tú

Đang Thị Anh Tuyết

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 86 165 .XC

Cấp cho Đặng Thị Anh Tuyết

Đã đi với 2 trẻ em

Đến nước: Cộng hòa quốc Triều Tiên

Qua cửa khẩu: Trần Hưng Việt

Trước ngày 27 . H. 1991

Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Quỳnh

Lê Thị Duyên

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Quý

Le Thi Lyngien

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 86163 XC

Cấp cho: Đinh Đăng Kim Hùng

Công vụ: 2 (bỏ dấu)

Đến nước: Hợp chủng quốc Việt Nam

Lưu trú tại: Văn Văn Phố

Trước ngày: 27 / 4 / 1991

Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990

TỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P Trưởng phòng

Quyen

Lê Văn Lương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hồ - Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.
Issued at on

CỤC QUAN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

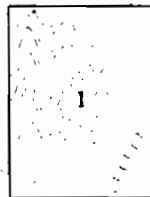
Trưởng phòng

Nguyễn

Le Thi Quynh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

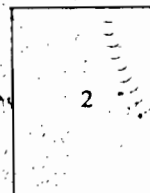
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

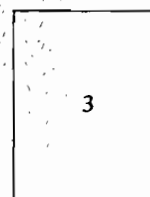
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

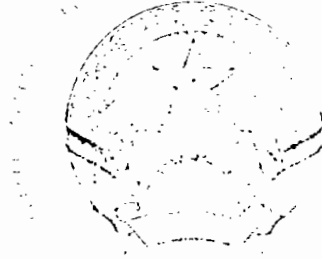
Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86163/90-ĐC,

Họ và tên *Full name*

ĐANG KIM HUNG

Ngày sinh *Date of birth*

1952

Nơi sinh *Place of birth*

Quảng Ninh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Kim Hung

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 16167.XC

Cấp cho Anh: Đặng Đức TuấnĐang với 2 trẻ emĐến nước: Thị trấn quốc gia Hoa KỳCao của khẩu: Trần Sơn A HảiTrà ra ngày 27. 4. 1991Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P. Trưởng phòng

QuyenLưu Thị Huyền

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hồ. Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.
Issued at on

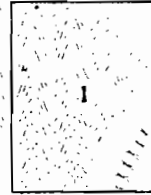
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Quyên

Lê Thị Duyên

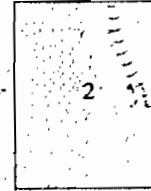
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

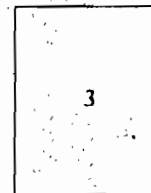
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 86167/90-ĐC₇

Họ và tên *Full name*

ĐANG ĐỨC TUÂN

Ngày sinh *Date of birth*

1965

Nơi sinh *Place of birth*

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

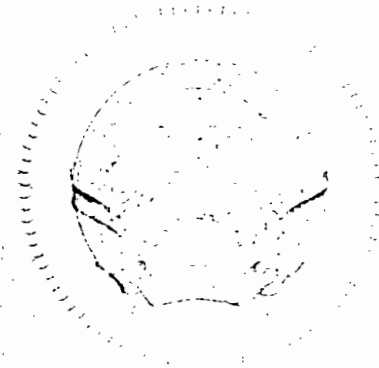
Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86471/90-ĐC
7

Họ và tên *Full name*

ĐANG THỊ MAI LAN

Ngày sinh *Date of birth*

1975

Nơi sinh *Place of birth*

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Sơn

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 86177 XC
Đã cho Đặng Thị Mai Lan
Đ. g. với ... ở ...
h. nước. Thị trấn quốc tế Thủ Đức
Loại của khẩu: Cần Shen - 1.1.1.1
Tr. b. ngày 27. H. 1991
Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990

CỤC QUAN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P. Trưởng phòng

Duyên

L. C. Thị Duyên

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P. TRƯỞNG PHÒNG

Quyen

Đoàn Văn Hùng

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

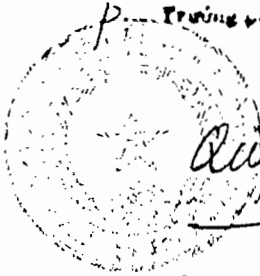
Số 86423.XC

Đã cho Anh: Đặng Thế DũngCông vụ: — trẻ emĐến nước: Liên bang quốc Thổ Nhĩ KỳQua cửa khẩu: Trần Hưng ĐạoTrước ngày: 27 / 4 / 1991

Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P. Trưởng phòng

*Quỳnh**Lê Thế Dũng*

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.
Issued at on

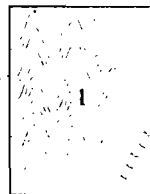
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

P Trưởng phòng

Quyen

Lê Thị Duyên

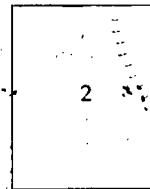
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

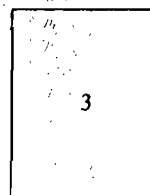
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

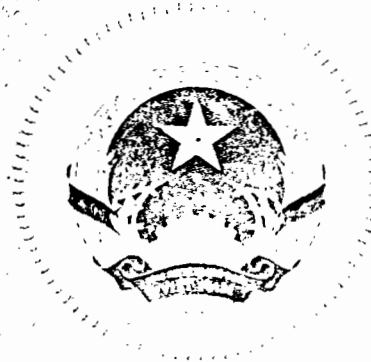
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86175/90-ĐC

Họ và tên Full name

ĐẶNG THẾ DƯƠNG

Ngày sinh Date of birth

1962.

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

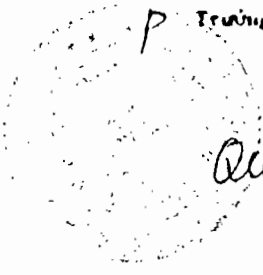
Số 88169.XC

Cấp cho Dương Thị Nguyệt Mai
Giống với trẻ emĐến nước: Liên bang quốc ĐứcQua cửa khẩu: Đồn Sơn NinhTrước ngày: 27.11.1991

Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.

TỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P. Trưởng phòng


QuyenLê Thị Quyen

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990
Issued at on

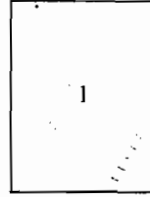
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Quỳnh

Lê Thị Quỳnh

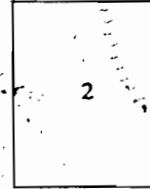
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

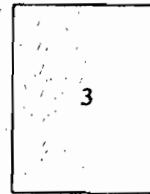
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86169/90-ĐC

Họ và tên: Full name

ĐANG THỊ TUYẾT MAI

Ngày sinh: Date of birth

1966

Nơi sinh: Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở: Domicile

Tp. Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Occupation

Chiều cao: Height

Vết tích đặc biệt khác: Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Ma

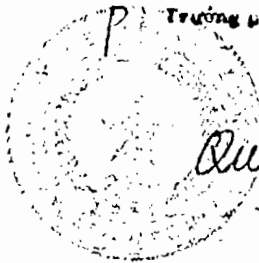
THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 86103 - XCCấp cho Anh: Đang Đức LộcCấp tại Đà NẵngĐi nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳĐi qua khẩu: Đà NẵngTrước ngày: 27 - H. 1991Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

DuyệtLý Thị Duyên

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

27. 10. 1995.

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà - Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.
Issued at on

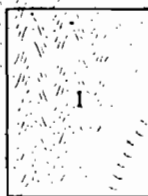
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Quyen

Lê Thị Duyên

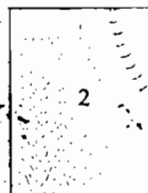
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

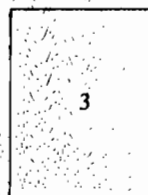
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

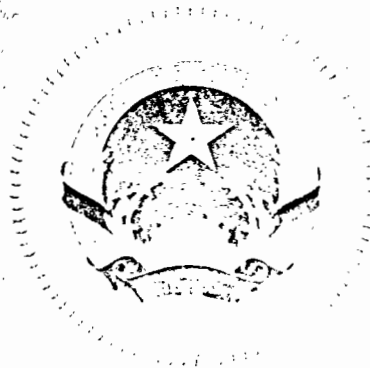
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86173/90-DC

Họ và tên *Full name*

ĐĂNG ĐỨC LỘC

Ngày sinh *Date of birth*

1979

Nơi sinh *Place of birth*

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

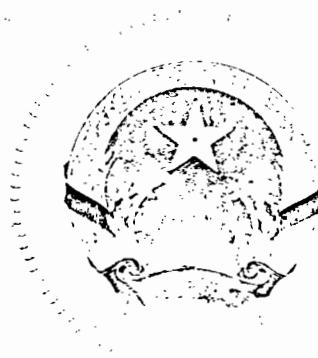
Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Lộc

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86164/90-ĐC₇

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN THỊ GIANG

Ngày sinh *Date of birth*

1927

Nơi sinh *Place of birth*

Mô - Nam - Ninh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

[Handwritten signature]

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 86164 XC

Cấp cho Bà: Nguyễn Thị Giang

Cùng với 2 trẻ em

Đến nước: Cộng hòa quốc Việt Nam

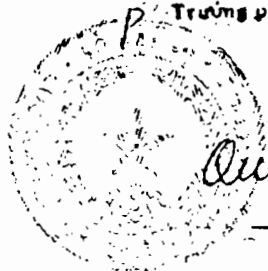
Lên cửa khẩu: Cầu Hiền Lương

Trước ngày 27 4 1991

Hết ngày 27 tháng 10 năm 1990.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Quýn

Lý Văn Dũng

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

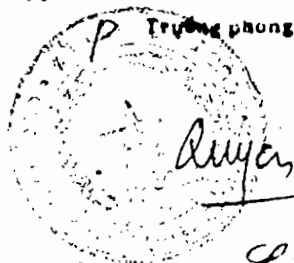
TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà-Nội ngày 27 tháng 10 năm 1990.

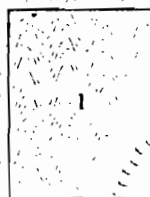
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Lê B. Duyên

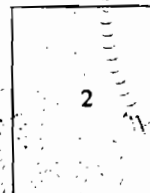
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

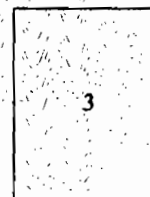
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

FR: PHUNG TRUONG

L.B. CA

To.

KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635



SEP 17 1990





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205 0635

TELEPHONE

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

Ngày tháng năm 198

THÀNH VIÊN THƯỜNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN CHỨC
THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN

Kính gửi:

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thư và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thư tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

XIN LIÊN LẠC =
PHUNG TRUONG
1835. SAN FRANCISCO AVE
LONG BEACH, CA 90806
213. 591.8056

HỒ SƠ TÊN

NGUYEN THI GIANG

ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về HỘI LỜI LỜI 1 LẦN)

TÀI LIỆU AN SỔ TỰC:

- ☐ HỒ SƠ TÊN ☐ IV# ☐ LOI ☐ Exit visa ☐ I-171
- ☐ Giấy hộ tịch (thai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...)
- ☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☐ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi GP, Diploma, Certificate (nếu tù người ở nước ngoài) v.v...

CÁC THỦ PHỤC:

Chú Hải! Làm ơn coi lấy cái thư trả này này và nhờ chú gửi giúp tôi toàn bộ hồ sơ theo địa chỉ ở trên bức thư trả lời này. Và tôi xin kèm thêm cho chú 2 bản sao căn cước (1 cái mới, 1 cái cũ). Nếu chú có gửi đi thì chú ghi địa chỉ của chú vào chỗ địa chỉ liên lạc thư từ ở chỗ đầu trống của lá đơn (chỗ trống đã được gạch đi vì đánh máy lộn). Xin cảm ơn chú rất nhiều.

QUÂN KHU 7
Bộ Tư Lệnh Quân 500

CHỈ HUY LỰC LƯỢNG VIÊN HẠ
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Số : 10 / 10-7

GIẤY GIẢI THƯ

Kính gửi : CHIEU TRƯỞNG HẠ VI
7331 HẠ GIÁ

Bộ Tư Lệnh Quân 500 giải thược

Ông, bà : *Nguyễn Thị Giang*

Độc lập vi 7331 H - 1 C ác việng thà m

Của anh : *Đặng Kim Cường*

Theo giải hĩa chết số : 10

Ngày 30 tháng 8 năm 1977 của Bộ Tư Lệnh Quân 500

Cùng việng mệ với ông, bà : *Giảng* : 4 người.

Vợ đang đơn vi 7331 H - 1 C không đơn vi
giải th.

Gửi anh

Ngày 18 tháng 8 năm 1977

CHỈ HUY LỰC LƯỢNG VIÊN HẠ

*Kính gửi anh giúp
đó để gởi anh thà m
mệ của anh cũng*



Thượng tá NGUYỄN ĐỨC BAO

HỘI TƯ LỆNH ĐOÀN 500
Trung đoàn

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
Bộ lập Tự do Hạnh phúc

BẢN XÁC MINH LÝ DO CHẾT

Ngày 23 tháng 12 năm 1976, Hội đồng gồm:

1/ Chủ tịch: út Cường đại diện hội đồng các đơn vị.

Xác minh lý do của một cái huân chết sau đây:

- Họ tên: Đặng Kim Cường
- Nơi sinh: Số quân 28.000.929
Cấp, chức trong quân đội cũ: Thiếu úy
phụ tá huấn luyện quân y.

Quê quán (hoặc chỗ ở):

Hố 707 lô 11 Chung cư Minh Mạng - thị trấn 10,

- Học tập tập trung tại đơn vị: 15T 7090 L.G.TM
- Đã chết lúc: ngày 23 tháng 12 năm 1976
- Lý do chết:

Đi bệnh tập kết các tù nhân ở địa điểm vào
viện bảo vệ điều trị anh em y tá và nhân
viên đã tập trung cuối cùng, anh bị bệnh quá nặng
đã chết ngày 23-12-1976 tại Viện Khoa Học Y học 500.

Ngày 23 tháng 12 năm 1976

TH. HỘI ĐỒNG



ĐƠN VỊ

Số: Đặng Kim Cường
CHUNG NHẤT GIỮNG BẮN CHÁNH

Chủ tịch: út Cường

Ngày 22 tháng 12 năm 1976
PHÒNG, CHU HCH

- SÀO LỤC -

Ngày 25 tháng 7 năm 1977

PHÒNG QUẢN GIÁO

Nguyễn Văn Ba

[Signature]



PHÒNG QUẢN GIÁO

TỔ TƯ LỆNH ĐOÀN 300
Trung đoàn ... 6....
Tiểu đoàn ... 4....

CHÍNH ĐOÀN A.M.C.N VIỆT NAM
Hợp lực tự do Hạnh phúc

ĐƠN XIN XỬ
TƯ TRƯỞNG TẠI BÀN CỦA MİLIT CHẾT

Họ tên người chết : Đặng Kim Cường sinh 1928.
Lai lịch : - số quân 28.000949

- cấp, chức trong quân phục cũ Thiếu úy
phụ tá hành chính quân y.

- số quân (1946 cũ) :

Đội 8 ở Lộ u Chung cư Miền Nam tại gần 10.

Nơi vị hôn thê : BT 790 L 6 Tu

Chết ngày 23 - 12 - 1976

TƯ TRƯỞNG TẠI BÀN CỦA MİLIT CHẾT AI R 2N

- 1/.
- 2/.
- 3/.
- 4/.
- 5/.
- 6/.
- 7/.

Tặng vật của anh không có gì
Chỉ còn lại những chiếc quần áo cũ
đều để lại cho gia đình. Đơn từ người chết.

Ngày 23 tháng 12 năm 1976



Đại úy: Nguyễn Chiến

- HỌ TÊN -

Ngày 25 tháng 7 năm 1977

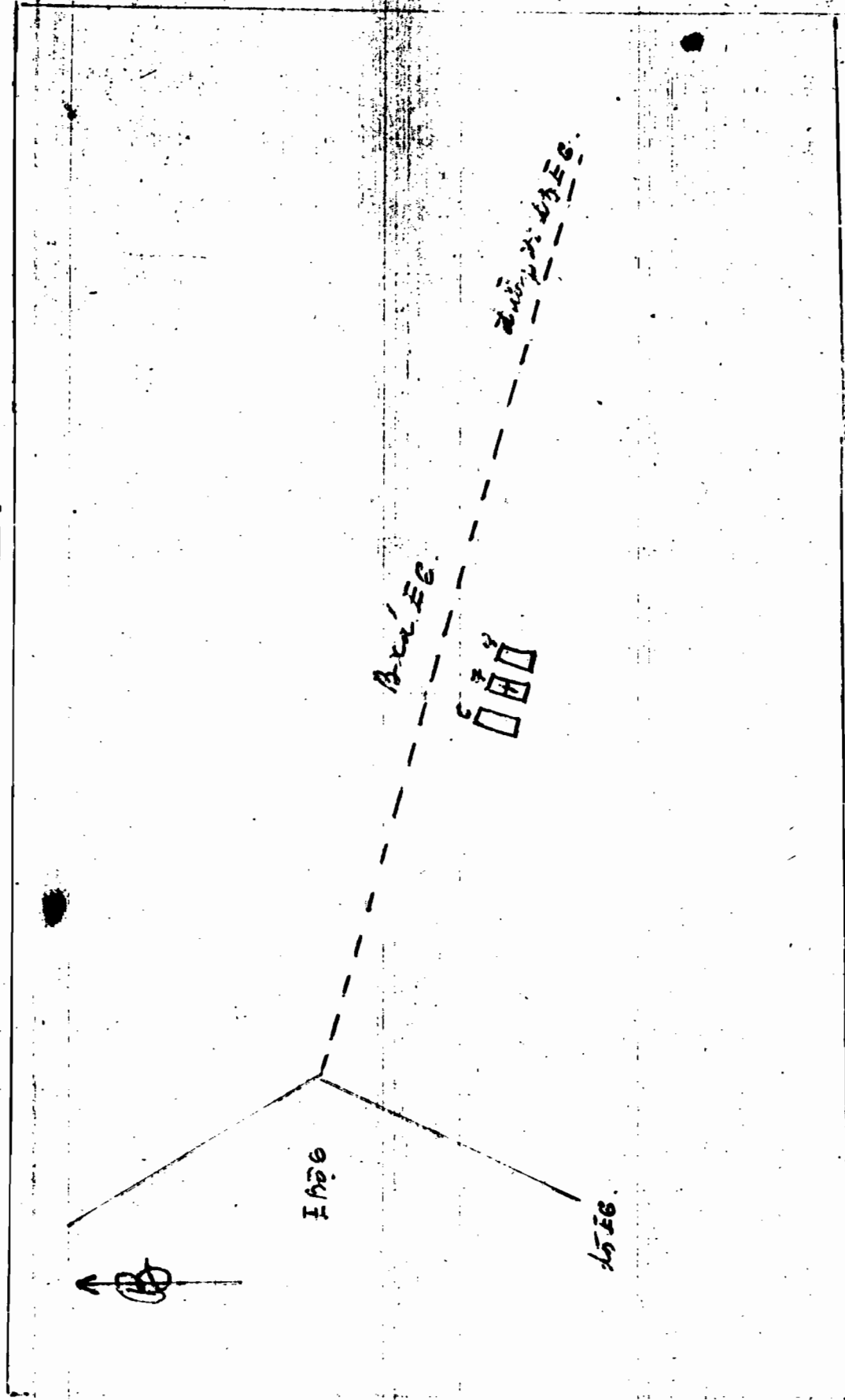
CHỖ ĐÓNG CHỮ

Quang

Thiếu tá : Đoàn Văn Hòa

Số đồ mặt Lũn địa:

Đường Kim Cương số 7.





Cộng Hòa Dân Chủ Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020357824**

Họ tên **NGUYỄN THỊ GIANG**

Sinh ngày **20-01-1927**

Nguyên quán **Bình Lục,**

Hà Nam Ninh.

Nơi thường trú **3071 Cầu Ngang -**

Ty, TP. Hồ Chí Minh.

NGON TRỞ PHẢI

Nốt ruồi cách 2cm
trên sớ dãn mà trái.

T. ỨNG AN BỒI HOÀC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN
H. TRƯỞNG C. 10 AN QUẬN 10

Đang
Nguyễn Văn Lý

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

T-H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 654872 CN

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN THỊ GIANG

Ấp, ngõ, số nhà: 307 K U

Thị trấn, đường phố: Cc Ngõ Ngã Tư

Xã, phường: 2

Huyện, quận: Quận 10

Ngày 10 tháng 03 năm 82
Khu vực quản lý: Quận 10
Tích: 22

PHUONG
ĐƠN TỊCH
PHÓ CÔNG AN QUẬN 10
Phạm Văn Đạt

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	2	3	4	5	6
1	Nguyễn Thị Giang	chủ hộ	Nữ	10-1-27	020897824
2	Đặng Kim Hùng	con	Nam	4-6-53	
3	Đặng Thị Ngọc Bích	con	Nữ	29-6-53	020897824
4	Đặng Thị Bích Nga	con	Nữ	5-1-61	
5	Đặng Thị Bích Tuyết	con	Nữ	22-9-63	020897825
6	Đặng Đức Tuấn	con	Nam	1965	021630247
7	Đặng Thị Tuyết Mai	con	Nữ	31-8-66	021631275
8	Đặng Đức Cháu	con	Nam	1972	022321440
9	Đặng Thị Mai Châu	con	Nữ	1975	
10	Đặng Ngọc Kim Kiều	con	Nữ	01-06-83	
11	Đặng Kim Hùng	con	Nam	1972	
12	Đặng Thế Dũng	con	Nam	1962	
13	Đặng Thị Bích Ngọc	con	Nữ	1958	

Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
7	8	9	10
	1-10-76		
thợ cưa	1-10-76	CA 65/6/2-85	
công nhân	1-10-76	CST 3112 D/C (N1-86)/4/87	
mua bán	1-10-76	11-79	
học thêu	1-10-76		
	1-10-76		
	1-10-76		
	1-10-76		
	1-10-76		
	28-6-83		
	28-6-83		
	28-6-83		
	23-11-88		

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-Phần

TÒA HÒA-GIẢI ĐO-THÀNH
SAIGON

Lục sao y bản chánh đề tại phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 12482/1960/HG

Ngày 9 tháng 12 năm 1960

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

DẶNG KIM CUONG

Năm một ngàn chín-trăm 60 ngày 9 tháng 12 giờ 7 giờ 30.

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN-VĂN-DOANH** Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải

Đo-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
12-VĂN-TU phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **O. NGUYỄN-VĂN-THẮNG**

2.— **O. ĐỖ-NGỌC-HIỆU**

3.— **O. ĐOÀN-VĂN-PHA**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

DẶNG-KIM-CUONG (nam)

sinh ngày 24/06/1928 tại Hưng-Vương Bình-Lục Hà-Nam con của

O. DẶNG-VĂN-KHUONG và bà TRẦN-THỊ-TÝ -

Và duyên-cớ mà **O. DẶNG-KIM-CUONG -**
khai-sanh được, là vì **sự giao-thông gián-đoạn -**

không có thể xin sao-lục

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự đề xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :



Lục-sao y,
Saigon, ngày 29 tháng 12 năm 1960
Lục-Sự.

GIÁ TIỀN : 5870

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN-THỊ-GIANG

Năm một ngàn chín trăm

60

ngày 9

tháng 12

hời 7 giờ 30.

Trước mặt chúng tôi là

NGUYỄN-VĂN-DOANH

Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải

Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
LÊ-VĂN-TU phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **O. NGUYỄN-VĂN-THĂNG**

2.— **O. ĐỖ-NGỌC-HIỆU**

3.— **O. ĐOÀN-VĂN-PHA**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN-THỊ-GIANG (nữ)

sinh ngày 20/01/1927 tại Hưng-Vương Bình-Lục Hà-Nam con của

O. NGUYỄN-VĂN-THO và BÀ PHẠM-THỊ-CHỐT -

Và duyên-cớ mà **O. ĐẶNG-KIM-CƯỜNG -**
khai-sanh được, là vì **ay giao thông gián-đoạn -**

không có thể xin sao-lục

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự đề xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :



Lục-sao y,

Saigon, ngày 29 tháng 12 năm 1960

Lục-Sự,

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN-THỊ-GIANG

Năm một ngàn chín trăm

60

ngày

9

tháng

12

hời 7 giờ 30.

Trước mặt chúng tôi là

NGUYỄN-VĂN-DOANH

Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải

Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
LÊ-VĂN-TU phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **O. NGUYỄN-VĂN-THĂNG**

2.— **O. ĐỖ-NGỌC-HIỆU**

3.— **O. ĐOÀN-VĂN-PHA**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN-THỊ-GIANG (mũ)

sinh ngày 20/01/1927 tại Hưng-Vương Bình-Lục Hà-Nam con của

O. NGUYỄN-VĂN-THO và Bà PHẠM-THỊ-CHỐT -

O. DẪNG-KIM-CƯỜNG -

Và duyên-cớ mà
khai-sanh được, là vì

ay giao thông gián-đoạn -

không có thẻ xin sao-lục

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự đề xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội ngụy-chứng và việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :

Lục-sao y,

Saigon, ngày 29 tháng 12 năm 1960

Lục-Sự.



Số 14622/HT (1)

LAT/B

Ngày 3 tháng 9 năm 19 71

GIẤY THỂ - VÌ KHAI - SANH CHO

ĐẶC KIM HỒNG

Năm một ngàn chín trăm

57

ngày

3 tháng

9 hồi

10 giờ

Trước mặt chúng tôi là

Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Trần cũ Lục-sự
phụ - tá

Chánh-án Tòa Hòa-Giải

NGUYỄN VĂN KHƯƠNG

ĐÃ TRÌNH - DIỆN :

1.-

ĐO VĂN LAM

2.-

NGUYỄN VĂN HOA

3 -

NGUYỄN VĂN THOA

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

**ĐẶC KIM HỒNG (nam) sinh ngày 09.6.1952 tại tỉnh Quảng Yên
con của ĐẶC KIM CƯỜNG và NGUYỄN THỊ GIANG.**

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

**cha y
sự giao thông gián đoạn.**

không có thể xin sao lục

Mấy nhân chứng đã xác nhân như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thể-vì khai
sinh này cho đương-sự để xữ-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù
và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC - SAO Y,

Saigon, ngày

tháng

năm 19

71

CHÁNH - LỤC - SỰ.

GIÁ TIỀN : 15300

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

ĐÔ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN NĂM

Y302

HỘ-TỊCH

TAM.6

Số hiệu:

★

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

SAU MƯƠI HAI (1962)

Năm một ngàn chín trăm

NINH PHÍ QUAN VU



Tên, họ đứa nhỏ	ĐANG THE DUNG
Phái	Nam
Ngày sanh	Ngày bảy tháng hai, năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai, giờ 7h30
Nơi sanh	33, Đại lộ Hồng Bàng
Tên, họ người Cha	ĐANG KIM CƯỜNG
Tuổi	Ba mươi ba
Nghề-nghiệp	Quản nhân
Nơi cư-ngụ	80, Cư xá Hùng Vương
Tên, họ người Mẹ	NGUYỄN THỊ GIANG
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	80, Cư xá Hùng Vương
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 8 tháng 2 năm 1971 1962

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 9 tháng 8 năm 1971

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM,

NGUYỄN-...

NAM - PHÂN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐO - THÀNH SAIGON

TOA HÀNH-CHÁNH QUẬN 5

Số liệu: 3227 II

HỘ - TỊCH

a/6

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (1965)

ian vj

Tên, họ đứa nhỏ.	DANG HIEC TUAN
Phái	nam
Ngày sanh.	hai mươi chín tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm, ngày 8 giờ 30
Nơi sanh.	33 đại lộ Hồng Bàng
Tên, họ người Cha.	DANG KIM CUONG
Tuổi	ba mươi sáu
Nghề-nghiep.	quan nhân
Nơi cư-ngụ.	40 đường Trần Bình Trọng
Tên, họ người mẹ.	HOUYEN THI GIANG
Tuổi	ba mươi bốn
Nghề-nghiep.	buôn bán
Nơi cư-ngụ.	40 đường Trần Bình Trọng
Vợ chánh hay thứ.	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 3 tháng 4 năm 1965



TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 10 tháng 4 năm 1965
QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM, 4 x

NGUYỄN NGỌC CHUONG

ĐÔ - THÀNH SAIGON

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN NĂM

H Ộ - T Í C H V 6

Số hiệu: 14226

★

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm

NAM MƯƠI CHÍN

QUAN VU

Tên, họ đứa nhỏ	ĐANG KIM THANH
Phái	Nam
Ngày sanh	Tám tháng tám năm một ngàn chín trăm năm mươi chín hồi 21G55
Nơi sanh	264 HUNG VUONG
Tên, họ người Cha	ĐANG KIM CUONG
Tuổi	ba mươi
Nghề-nghiệp	bảo an viên
Nơi cư-ngụ	80 TRAN BINH TRONG
Tên, họ người Mẹ	NGUYEN THI GIANG
Tuổi	ba mươi hai
Nghề-nghiệp	buôn bán
Nơi cư-ngụ	80 TRAN BINH TRONG
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 11 tháng 8 năm 1959

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH

Saigon, ngày 11 tháng 8 năm 1971

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM,

Số hiệu: 9898 B



L. Q. N. VU

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba

Tên, họ đứa nhỏ	ĐẶNG THỊ ANH TUYẾT
Phái	NỮ
Ngày sanh	Hai mươi hai tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba, tại
Nơi sanh	33, đại lộ Hồng Bàng
Tên, họ người Cha	ĐẶNG KIM CƯỜNG
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	80, Cư Xá Hùng Vương
Tên, họ người Mẹ	NGUYỄN THỊ GIANG
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	80, Cư Xá Hùng Vương
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 24 tháng 5 năm 1963

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH:

Saigon, ngày 10 tháng 8 năm 1971

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM.

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM

NAM PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

NG.4

số hiệu 8433B

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu 1966

lệ phí 15\$



Tên, họ đứa nhỏ. . .	ĐẶNG THI TUYẾT MAI
Phái.	nữ
Ngày sanh.	ba mươi một tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu hồi 8 giờ 05
Nơi sanh.	33 đại lộ hồng bàng
Tên, họ người Cha . .	ĐẶNG KIM CUONG ba mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp.	quân nhân
Nơi cư-ngụ.	80 đường hùng vương
Tên, họ người mẹ. . .	NGUYEN THI GIANG ba mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp.	nội trợ
Nơi cư-ngụ.	80 đường hùng vương
Vợ chánh hay thứ. . .	vợ chánh

18149

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÍNH :

1967

Saigon ngày 2 tháng 2 năm 1967

U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

THO QUAN TRƯỞNG QUAN 05, E

NGUYỄN NGOC-DALONG



HÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
Y-BAN NHÂN-DÂN C.M.
tên MUOI
hường (Xã)

BẢN-SAO KHAI-SANH

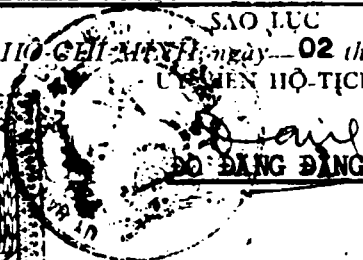
Số hiệu : 1204
Năm : 1976

Lập ngày 12 tháng 01 năm 1976



Họ tên	<u>7-)</u> <u>ANG THỊ KAI LAN</u>
Trai hay gái	<u>Gái</u>
Ngày, tháng, năm sinh	<u>05.6.1975</u> , lúc <u>19 giờ 50'</u>
Nơi sinh	<u>128 Hùng-Vương</u>
Họ tên, quốc tịch cha	<u>ĐẶNG KIM CƯỜNG, VN.</u>
Họ tên, quốc tịch mẹ	<u>NGUYỄN THỊ GIANG VN.</u>
Cha mẹ có hôn thú không	

SAO LỤC
Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH ngày 02 tháng 12 năm 1976
ỦY-BAN HỘ-TỊCH



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 10

PHƯỜNG: Ng-tri-Phuong

Số hiệu: 35



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 02 tháng 01 năm 19 73

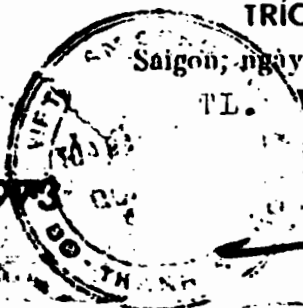
Tên họ đứa trẻ. . . .	DANG DUC LOO
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Ngày hai mươi tám tháng chạp năm môt ngun chín trăm bảy mươi hai, hồi 17 giờ 30
Nơi sanh.	264 Nguyen tieu La
Tên họ người cha. . .	DANG KIM CUONG
Tên họ người mẹ. . .	NGUYEN THI GIANG
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	NGUYEN VAN HIEU

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 12 tháng 01 năm 19 73

TL. Viên-Chức Hộ-Tịch,

1973



[Signature]

NGUYEN VAN HIEU



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Lục-sao y theo bốn chánh-dề tại
phòng Lục-sự Tòa Hòa-Giải Đô-Thành Saigon.

Số **1402/HT**

L. 1/5

Ngày **28** tháng **9** năm **1955**

GIẤY THẺ VÌ HÔN-THÚ cho

~~**DƯƠNG KIM CUONG và NGUYỄN THỊ GIANG**~~

Năm một ngàn chín trăm **55**

, ngày **28** tháng **9**, hồi **7** giờ **30**

Trước mặt chúng tôi là **HUYNH KHAC DUNG**

Thẩm-phán Tòa Hòa-Giải Đô-Thành

Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115 đại-lộ Nguyễn-

Huệ có Lục-sự **NGUYỄN VĂN TRÁ**, giúp việc

ĐÃ TRÌNH-DIỆN :

Tờ thứ nhất :

1o) **PHAM VĂN DAI**, 45 tuổi, y tá, Bảo an Đoàn
ngụ tại Đại thế Giới, Chợ Lớn, c/c số A.048860
Chợ Lớn, Quận Tư.

2o) **VINH VĂN RONG**, 40 tuổi, Bảo an Đoàn,
ngụ tại Đại thế Giới, c/c số A.048560, Chợ Lớn
Quận Tư.

3o) **NGUYỄN VĂN HUÂN**, 33 tuổi, Bảo an Đoàn
ngụ tại Đại thế Giới, Chợ Lớn, c/c số A.048.
666 Chợ Lớn, quận 4.

Những nhân chứng này đã tuyên
thệ và khai quả quyết biết chắc

ĐẶNG KIM CƯỜNG, sinh năm 1929 tại **Hùng-Vương**,
Hà-Nam (Bắc Việt) con của **Đặng Văn Khương**
và **Trần Thị Tý**.

Và
NGUYỄN THỊ GIANG, sinh năm 1927 tại **Hùng Vương**,
Hà-Nam (Bắc Việt) con của **Nguyễn Văn Thọ** và
Phạm Thị Chốt.

Và biết hai đảng có làm hôn thú
bực nhưt ngày 10.2.1949 tại **Hùng-Vương, Hà-**
Nam (Bắc Việt).

Và duyên cớ mà **đương-sự**
không thể xin sao lục hôn thú
dặng là vì **sự khổ khăn giao thiệp bằng bưu-**
chính với nơi sanh quán.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như
trên đây nên tôi phát giấy thế vi hôn thú này cho
đương sự, đề xử dụng theo luật, chiếu theo điều
năm của Nghị-dịnh ngày 13 tháng ba năm một
ngàn chín trăm ba mươi sáu,

Và các người chứng có ký tên với
tôi và **Lục-sự** sau khi đọc lại.

Ký tên :

Dưới có ghi :

Đóng bích phần tại phòng ba
Saigon, _____

Ngày 29 tháng 9 năm 1955

Thâu: Sáu chục đồng (60\$)

Ký tên : _____

Lục sao y chính bản,

Saigon, ngày 28 tháng 5 năm 19 71
LỤC-SỰ,



CHAM-CÔNG NGHỆ

Giá tiền :

Con niêm	30\$00
Lệ phí	7,50
Biên lai.. .. .	0,50
Cộng	38\$00

HỢP ĐỒNG

DỊCH VỤ XUẤT NHẬP CẢNH SỐ 15087 /HD

Ngày 20 tháng 4 năm 1990, tại trụ sở chi nhánh dịch vụ xuất nhập cảnh — 333 Nguyễn Trãi
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Rũ Xuân Viên - Đại diện Trung Tâm Dịch vụ xuất nhập cảnh.
và Ông, Bà Nguyễn Thị Giang ở địa chỉ 307 Lũy C/C Ngõ 10 T3
F 2 - 810 -

là người có yêu cầu dịch vụ, nêu trong phiếu yêu cầu dịch vụ xuất nhập cảnh số 3548 -
ngày 28 tháng 6 năm 1990, đã thỏa thuận:

1— Trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh nhận giúp Ông, Bà Giang -
những nội dung sau:

Biên hộ Mỹ chuyển HC và đơn xin chuyển
visa đi KC - Cấp HC cho 8 người
Lưu D.K chuyển ở Mỹ và

Trên cơ sở những giấy tờ, tài liệu, sau đây mà ông, bà đã giao lại cho Trung tâm dịch vụ
xuất nhập cảnh.

Đơn TV HC - Biên nhận - Giấy chứng tử của chị

Trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh sẽ hoàn thành công việc nói trên trong thời gian _____
tháng và trả kết quả vào ngày 20/11/1990 tại Trụ sở Chi nhánh dịch vụ xuất nhập cảnh,
333 Nguyễn Trãi, Quận 1.

2— Ông, bà Giang thanh toán cho Trung Tâm dịch vụ xuất nhập cảnh, khoản tiền
là: 860 - 000

trong đó trả trước là: 460 - 000

và sẽ trả số tiền còn lại: 400 - 000

khi nhận kết quả hợp đồng.

3— Trường hợp những nội dung và thời hạn nêu tại điểm một và hai nói trên không thực hiện được
như thỏa thuận thì hai bên phải chịu trách nhiệm như sau:

a) Nếu sau khi ký hợp đồng, ông, bà Giang - xin hủy thì phải
chịu một khoản phí tổn theo tỷ lệ:

- Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 7, bằng 10% tổng số tiền hợp đồng.
- Từ ngày thứ 8 đến ngày thứ 15, bằng 20% tổng số tiền hợp đồng.
- Sau 15 ngày, bằng 70% tổng số tiền hợp đồng.

b) Nếu trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh trả kết quả chậm so với thời hạn ghi trong hợp đồng mà lỗi thuộc về trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh thì tổng giá tiền hợp đồng sẽ được giảm theo tỷ lệ

- Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 7, giảm 5%
- Từ ngày thứ 8 đến ngày thứ 15, giảm 10%
- Sau 15 ngày, giảm : 30%

Trong trường hợp này, trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh vẫn thực hiện đúng những nội dung đã thỏa thuận tại điểm một của hợp đồng.

c) Nếu những nội dung và thời hạn nêu ở điểm 1 và 2 không thực hiện được đúng như thỏa thuận mà lỗi do phía ông, bà Điemy hoặc lỗi đó không thuộc về phía trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh thì không giảm tiền như quy định ở mục b điểm 3 trên đây. Trong trường hợp này, nếu ông, bà Điemy xin hủy hợp đồng thì vẫn phải trả toàn bộ tiền chi phí mà trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh đã bỏ ra (bằng 70% tổng số tiền hợp đồng). Hợp đồng này làm thành 2 bản, đã đọc lại cho hai bên cùng nghe và đồng ý ký tên dưới đây : ông, bà Điemy giữ một bản, trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh giữ một bản.

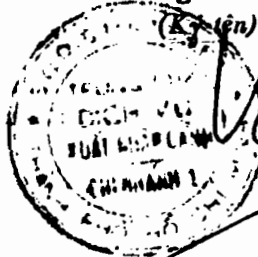
Bên yêu cầu dịch vụ

(Ký tên)

Cejeue
Nguyễn Chi Giang

Đại diện trung tâm DVXNC

Trưởng chi nhánh



Điemy

Những điều chú ý :

- 1) Khi đến nhận kết quả cần nhớ mang theo bản hợp đồng này và tiền thanh toán Hợp đồng nếu chưa đóng hết ở lần thứ nhất.
- 2) Những người đến nhận Hộ chiếu cần mang theo : chứng minh nhân dân của những người trên 13 tuổi, giấy biên nhận, hoặc giấy báo tin bản chính của Công an địa phương, tiền để đóng lệ phí Hộ chiếu theo qui định của Bộ Nội vụ.

Số: 1304 /BN.

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông, Bà: Nguyễn Thị Giang Sinh 1987

Địa chỉ: 1307 Lũy Bán Bích Quận 10

Phường: 2 Quận 10.

Có nộp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh

Số người: 02 (Tân người)

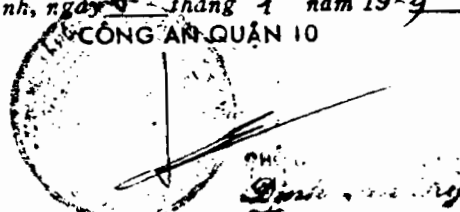
Đi: Mỹ Co: Chính phủ Mỹ bảo lãnh

Số hồ sơ: 1229 chuyển lên phòng Công tác về

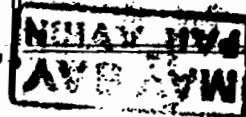
Người Nước Ngoài ngày 20 tháng 02 năm 1989

TP. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 1 năm 1989

CÔNG AN QUẬN 10



BƯU HƯNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la République Việt Nam



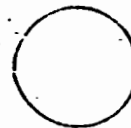
C. 5
Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement



Người gửi:

Địa chỉ: NGUYỄN THỊ GIANG

(3) Adresse: 307.16 U chung cư NGÔI GIA TƯ LƯƠNG 2

(d) QUẬN 10 nước (Pays) HỒ CHÍ MINH CITY

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le révéler de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion ».
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination
Document gốc
à remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

PROGRAM 127 PANTABHUM BUILDING
SATHORN TAI ROAD BANGKOK 10120 THAILAND.

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên

du bureau de poste

Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận

Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký được ủy quyền.
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA		Số	02793998
THẺ CĂN-CƯỚC			
Họ Tên	NGUYỄN-THỊ-GIANG		
	Ngày, Nơi sinh	1927	
	Huân, Hạng	Hạng-Tiểu, Bà-Nam	
Cha	Nguyễn-Văn-Thư		
Mẹ	Phạm-Thị-Chi		
	Chỉ 83/84 Trần-B-Trọng Sg.		

Danh từ riêng: Nốt ruồi trên sơn cam.		Cao: 1 th 49 Nặng: 50 Kg
Chức vụ đương chức: <i>1/2-207</i>		
SAIGON ngày 19-12-1969 TUN. GIÁM ĐỐC CẢNH-SÁT QGĐT Phó Trưởng-Ty CSQG Quận 5		
PHAM-NGOC-TRÍ		

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0435
TELEPHONE

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV #
VEWL #
I-171 : Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM

CHÔNG
Last

KIM
Middle

ĐĂNG
First

Current Address 307 lô U Chung cư Ngõ gia Tự, F.2, Q.10, TP.HCM

Date of Birth June 24th, 1928 Place of Birth Hà Nam (North Vietnam)

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieutenant, Medical administration
(Rank & Position) officer.

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 26th, 1975 To died in
re-education camp on Dec. 23rd, 1976.

SPONSOR'S NAME:

None

Name

Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

None

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Đặng Kim Cường
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
1. Nguyễn thị Giang	Jan. 20, 1927	wife
2. Đặng thị Anh Tuyết	Sept. 22, 1963	Daughter
3. Đặng đức Tuấn	March 29, 1965	Son
4. Đặng thị Tuyết Mai	Aug. 31, 1966	Daughter
5. Đặng đức Lộc	Dec. 23, 1972	Son
6. Đặng thị Mai Lâm	June 05, 1975	Daughter
7. Đặng Kim Hưng	June 09, 1952	Son
8. Đặng Kim Thanh	Aug. 08, 1959	Son
9. Đặng Thê Dung	Feb. 07, 1962	Son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above) none

6. ADDITIONAL INFORMATION :

MẶT TRƯỚC

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ NỘI VỤ

HỆ CÁN QUẢN

SỐ : 226106

Tên họ : DẶNG KIM QUANG

Bí danh :

Ngày năm sinh : 1928

Nơi sinh : HƯNG-VƯƠNG, HÀ-NAM

Cha : DẶNG VĂN KHUÔNG

Mẹ : TRẦN THỊ TÝ

Nghề nghiệp : Buôn bán

Địa chỉ : 80, Oú Xá Hưng Vương - Sài Gòn

MẶT SAU

Bộ sao : 1 th 65

Nghen trở trái

Nghen trở mặt

Dấu vết riêng M-

Sao thuận 1/0,5 xien ngoài tru o dau may phải

Sài Gòn ngày 26.12.1969

Quan Trưởng Quan 5,
(An ky)

NGUYỄN TÂN HƯƠNG PHU

SÀO Y BAN CHANH

KBC.4545, ngày, 21-6-69

TL. Y Sĩ Chuẩn Tướng VŨ NGỌC HOÀN

Cục Trưởng Cục Quản Y QLVNCH

Y Sĩ Trung Tá NGUYỄN MINH CHÂU

Cục Phó

Y Sĩ Trung Tá HOANG CỎ LÂN

Phụ Tá Quản Y Lục Quân

Y Sĩ Đại Úy NGUYỄN ĐỨC LIÊN

Sĩ Quan Phụ Tá/VP Phụ Tá Lục Quân



850 (U) 73 ENH
7

(/IET NAM, CONG HOA
BO QUOC PHONG
BO LONG THAM MU
CUNG DO THIET LAM CONG HOA
TRONG CHI TIEN LAN
PHONG PHAN CHIEU LONG VU
Dien thoai : 31.002

SO: 622 TCTV/CCZ/ACTV

Y-Si Chuan Tuong PHAM HA THANH Cua Truong Cua Quan Y QLVNCH

Cap cho : Thieu W. DANG KIM CUONG .SO 28/060.949.4.

duoc phap di tu CUC QUAN Y QLVNCH den : Sai Gon. Gia Dinh.

ngay di : 15.-4.-1975 . ngay ve : 30.-4.-1975

LY DO : Lien lac cac don vi Quan y thuoc Viet Nam Tim Do

Phuong tien : Tu tuc

THAM GIEU :

Cuoc chu :

Yeu cau cac co quan quan dan chinh giup do duong su duoc de
dang trong khi thi hanh cong vu

NƠI VÀI :

KCS 4545 ngày 4 tháng 4 năm 1975

TH :

Y-Si Dai Sa PHAM HA THANH

Cua Pho

Thieu Sa PHAM HA THANH

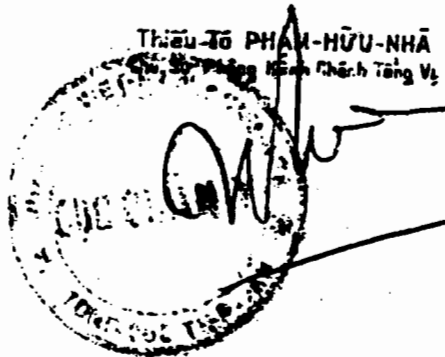
Chau Su Phong Manh



SA HẠN ĐẾN MỘT NGÀY : 15-5-75

KBC. 4.546, ngày 30-4-75

TL



DANH-SÁCH CÁC QUÂN-NHÂN ĐƯỢC CẤP BẰNG SĨ-QUAN HÀNH-CHÁNH QUÂN-Y (KHÓA 1/72)

SỐ TT : HỌ VÀ TÊN : CẤP-BẬC : SỐ QUÂN : HẠM TRUNG-BÌNH : THỨ HẠNG : C.C

1	NGÔ VĂN SỬU	Chuẩn-Úy	45/101576	16,000	1/33
2	CHÂU HẬU ĐỨC	CCĐ	66/156222	15,675	2/-
3	PHAN HUY HOÀNH	-	65/130613	15,650	3/-
4	TRẦN VĂN THẬU	-	64/305039	15,555	4/-
5	TRẦN NGỌC NGỌC	-	65/172129	15,490	5/-
6	TRƯỜNG THẾ BIÊN	-	69/128473	15,390	6/-
7	HUYỀN THANH NHÃ	-	64/140533	15,362	7/-
8	LÊ BỒU THÀNH	-	65/131578	15,360	8/-
9	NGUYỄN VINH XUAN	-	70/147146	15,360	8/-
10	ĐANG NGỌC THI	-	53/200253	15,270	10/-
11	NGUYỄN CUỐC THUNG	-	64/801947	15,265	11/-
12	NGUYỄN DINH CHẤT	-	63/125542	15,260	12/-
13	TRẦN VĂN TÂM	-	66/172315	15,260	12/-
14	PHẠM VĂN HÀM	-	66/156294	15,240	14/-
15	HAI VĂN KHÁ	-	71/134024	15,100	15/-
16	NGUYỄN VĂN PHÚC	-	53/124407	15,035	16/-
17	CAO XUAN NGOC	-	71/209691	15,029	17/-
18	NGUYỄN NGỌC KHÔI	-	71/516618	15,015	18/-
19	TRẦN KHÔI	-	65/201878	15,008	19/-
20	TRƯỜNG VĂN CHI	-	64/426266	14,970	20/-
21	NGÔ TÙNG CHIẾN	-	69/153285	14,950	21/-
22	NGUYỄN MINH HẠNH	-	70/406139	14,918	22/-
23	ĐANG KIM CƯỜNG	-	62/000949	14,890	23/-
24	NGUYỄN NGỌC AN	-	66/136209	14,860	24/-
25	VÕ LỘC THOẠI	-	50/126219	14,855	25/-
26	PHẠM AN TOÀN	-	66/140668	14,845	26/-
27	TRẦN MINH GIỎ	-	69/207234	14,785	27/-
28	NGUYỄN ĐỨC NGHIỆP	-	66/156267	14,736	28/-
29	VƯƠNG HOÀNG CHÂU	-	65/183563	14,735	29/-
30	LÊ THỊ TÙNG	-	71/208010	14,725	30/-
31	TRẦN VĂN HÒA	-	69/133924	14,620	31/-
32	LÊ BÁ SƠN	-	71/209666	14,505	32/-
33	NGUYỄN HỮU KHẨN	-	70/146875	14,408	33/-

QUYẾT ĐỊNH

Cấp bằng Sĩ-Qũn Hành-Chính Qũn-Y.

(Khố 1/72)

M/1/12.7.72/Stc...

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

BỘ QUỐC-PhÒNG

BỘ TỔNG THAM-MU

TỔNG-CỤC QUÂN-HUẤN

SỞ NGHIÊN-CỨU KẾ-HOẠCH

Điện-thoại : 32.866

Số : 6553 /TM/TCQH/212

KBC. 4.002, ngày 22.7.72

ĐẠI-TƯỚNG TỔNG THAM-MU-TRƯỞNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CÔNG-HÒA.

- Chiếu Huấn-thị căn bản số 1615/TM/PQH/2 ngày 28-4-1962 V/v huấn-luyện và cấp phát bằng Sĩ-Qũn Hành-Chính Qũn-Y.

- Chiếu Biên bản kỳ thi nhận khố lớp Sĩ-Qũn Trại-Bi giới-đoàn II và Sĩ-Qũn Điều-chỉnh ngành Hành-Chính Qũn-Y khố 1/72 tổ-chức từ ngày 7-6-1972 đến ngày 16-6-1972 tại Trường Qũn-Y.

- Theo đề-nghị của y-sĩ Đại-Trí Chỉ-Huy-Trưởng Trường Qũn-Y đề-trình nơi PT số 03102/TOY/KHL/PHL/KT ngày 04-7-1972.

QUYẾT ĐỊNH :

HIỆU 1 : Cấp bằng Sĩ-Qũn Hành-Chính Qũn-Y cho : BA MƯƠI BA (33) Sĩ-Qũn có tên trong phụ-bản đính kèm.

HIỆU 2 : Y-Sĩ Đại-Trí Chỉ-Huy-Trưởng Trường Qũn-Y chiếu nhiệm-vụ thi-hành Quyết-Định này.

NƠI NHẬN :

- Trường Qũn-Y (40 bản)
"Đề thi-hành"

SAO GỬI :

- Bộ TM/Phòng TQT (5 bản)
- Bộ TM/Phòng Nhất
- TIKT/An Bì Điện-Tử.
- Cục Qũn-Y.
- VP/TCT/TCQH.
- VP/TCP & TKT/TCQH
"Đề tường"
- Hồ-sơ khố học (20 bản)

TL.ĐẠI-TƯỚNG CAO VAN VIEN

TỔNG THAM MU TRƯỞNG QLVNCH

TRUNG TƯỚNG NGUYEN VAN MANH

THAM MU TRƯỞNG BỘ TTN

TRUNG TƯỚNG PHAN TRONG CHINH

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC QH

KIEM THAM MU PHO HUAN LUYEN



[Handwritten signature]

- Kinh' giới: Bà Khúc Minh Thị (Hội từ nhân chính trị ...).

Tôi tên Nguyễn Thị Giang sinh năm 1927 cư ngụ tại 307
tổ L Chung cư Ngọc Giời, T. phường 2 Quận 10 Thành phố Hồ
Chí Minh xin trình bày với Bà sự việc sau:

Chồng tôi là Đặng Lâm Cường số quân 28.000.949 Thiếu úy
Quân y làm tại văn phòng Khu tá lỵ quân Cục quân y) dưới
quyền của Cục trưởng Tham Hại Thanh, KBC: 4545.

Sau ngày 30 - 4 - 1975, chính' quyền công sản lên nắm quyền
và chồng tôi đã bị bắt đưa đi cải tạo vào ngày 28 - 6 - 1975.

Do không chịu nổi sự hành hạ dã man của chính' quyền công
sản nên tôi ngày 23 - 12 - 1976 (tức là chồng tôi đã cải tạo
được 1 năm 5 tháng 28 ngày) thì chồng tôi đã chết trong lao
tử tại trường cải tạo Kà Tum HT: 7540 - L.6 T.4. Gia
đình tôi cũng chẳng được hay biết tin tức gì về cái chết của
chồng tôi. Ngay vào đêm 23 - 12 - 1976 (tức là vào ngày chồng
tôi chết) thì chồng tôi đã về báo mộng cho tôi hay rằng: "Anh đã
chết, đưa cho anh một cái áo, anh lạnh lắm". Tôi mở mắt lên
nhìn thì đúng hệt là chồng tôi đang ngồi run cầm cập. Nhưng lúc
tôi tỉnh dậy thì không thấy gì hết. Tôi rất bàng hoàng và đau
đớn, không thể nào chịu đựng được nữa nên tôi đã tìm đường đi
tới trại cải tạo Kà Tum để xin được gặp mặt chồng tôi lần
cuối, nhưng các anh bộ đội có trách nhiệm trong trại cải tạo
đó không cho và xua đuổi tôi ra, và gặng hỏi tôi rằng: "Ai
nói chồng chị chết?", tôi không tiếp chị, chị đi về đi". Cảm
phân trước sự xử thiếu tình người đó nên tôi buộc phải nhìn
nhục ra về. Chính' tháng sau kể từ ngày chồng tôi chết thì họ

mỗi gói giấy đến báo tin cho tôi biết là chồng tôi đã chết và cho gia đình tôi lên nhìn mộ mà chồng tôi.

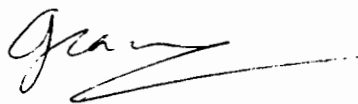
Trong suốt thời gian chồng tôi đi cải tạo, các con tôi ở nhà đều bị phân biệt là con gia đình Ngụy (cha Ngụy, con Ngụy) nên không xin được công ăn việc làm gì cả. Vì vậy các con tôi đưa thi bán rau, đưa thi bán báo để sống cho qua ngày. Tôi được các anh em sĩ quan học tập cải tạo về cho tôi biết rằng Bà là người giàu lòng nhân đạo đã giúp đỡ rất nhiều người cùng tầng hoàn cảnh như tôi, nên hôm nay tôi xin mạo phép trình bày lên Bà về hoàn cảnh của gia đình tôi. Xin Bà rộng lòng giúp đỡ cho các con tôi thoát khỏi cảnh sống khổ cực. Ở của Bà chúng tôi không biết lấy gì đền đáp được. Theo như chương trình ra đi có trật tự đã được thoả thuận giữa Việt Nam và chính phủ Mỹ về việc cho các sĩ quan và gia đình được định cư tại Mỹ thì gia đình tôi cũng đã làm đủ mọi thủ tục đăng ký tại Việt Nam và đã có gói đơn sang Thái Lan hơn hai năm, nhưng cho đến nay vẫn chưa thấy phía Thái Lan trả lời gì cả. Vậy xin Bà có cách nào giúp đỡ và chỉ dẫn cho gia đình tôi được mau chóng thoát khỏi Việt Nam như chúng tôi hằng mong đợi suốt mười mấy năm nay rằng một ngày nào đó chúng tôi sẽ được ra đi có trật tự theo như chương trình H.C. Không biết gia đình tôi có thuộc diện ưu tiên như chúng tôi đã được biết trên đài VOA hay không?

Chúng tôi nhờ Bà có cách nào giúp đỡ cho gia đình tôi xin được giấy đưa nhập cảnh. Không biết gia đình tôi có thuộc diện được đi hay không vì các con tôi đã sống cực khổ suốt 15 năm để chờ đợi mà không biết chính phủ Mỹ có bỏ rồi chúng tôi những người đã phục vụ cho chính phủ cộng hòa hay không?

Chúng tôi chờ đợi sự giúp đỡ của Bà, gia đình chúng tôi chân thành cảm ơn Bà. Xin Bà hồi âm lại cho chúng tôi biết tin khi nhận được thư của chúng tôi, để chúng tôi có được một niềm tin mãnh liệt vào Bà và để chúng tôi mừng và có được một niềm hy vọng vào Chính phủ Mỹ.

T. p Hồ Chí Minh ngày 09 - 9 - 1990.

Kính chào.



Nguyễn Thị Giang.

NGUYỄN THỊ GIANG
307 Lô U, C/c Ngô Gia Tự
Phường 2, Quận 10
HOCHIMINH City - VIETNAM

May , 28th , 1990

TO : Director
THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 - Panjabum Building
Sathorn Tai Road
BANGKOK 10120 - THAILAND

SUBJECT : Request for immigration in the U.S.A under the O.D.P

Dear Sir,

I, the undersigned, NGUYỄN THỊ GIANG, was born on January 20, 1927,
At HANAM (South Vietnam)

Widow of 2nd Lieutenant ĐẶNG KIM CƯỜNG, former officer of the Republic
of Vietnam.

My husband died in the reeducation camp in 1976.

Due to the humanitarian act of the Orderly Departure Program and with your
generous assistance, may I submit this application and with all my family
documents that I have had on hand to you for reference and please consider
us as refuge and let us immigrate to the United States.

I would appreciate it very much if you please issue to us any information
or document that we can use it to submit to the Vietnamese authorities
to be evacuated with me to the U.S.A.

1. ĐẶNG THỊ ANH TUYẾT	:	San. 22.1963	-	Saigon	:	F	:	Daughte
2. ĐẶNG ĐỨC TUÂN	:	Mar. 29.1965	-	Saigon	:	M	:	Son
3. ĐẶNG THỊ TUYẾT MAI	:	Aug. 31.1966	-	Saigon	:	F	:	Daughte
4. ĐẶNG ĐỨC LỘC	:	Dec. 28.1972	-	Saigon	:	M	:	Son
5. ĐẶNG THỊ MAI LAN	:	Jun. 05.1975	-	Saigon	:	F	:	Daughte
6. ĐẶNG KIM HUNG	:	Jun. 09.1952	-	QuangYen:	:	M	:	Son
7. ĐẶNG KIM THANH	:	Aug. 08.1959	-	Saigon	:	M	:	Son
8. ĐẶNG THE DUNG	:	Feb. 07.1962	-	Saigon	:	M	:	Son

Your approval of my request to help us through your humanitarian act will
be highly appreciated.

Respectfully yours,


NGUYỄN-THỊ-GIANG

QUESTIONNAIRE FOR ODF APPLICANTS

CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

Date : May , 28th , 1990

Ngày :

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

LÝ LỊCH CĂN BẢN

1. Name
Họ tên NGUYỄN THỊ GIANG
2. Other name
Họ, tên khác None
3. Date/place of birth
Ngày/nơi sinh January 20th 1927 - Hanam (North VN)
4. Residence Address
Địa chỉ thường trú 307 Lô U Chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Q.10,
Hoachiminh City
5. Mailing Address
Địa chỉ thư từ 307 Lô U Chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Q.10,
Hoachiminh City.
6. Current Occupation
Nghề nghiệp Housework

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME

Bà con cùng đi theo tôi

- | | |
|-----------------------|--|
| 1. ĐẶNG THỊ ANH TUYẾT | : F : September , 22 , 1963 : Saigon : Daughter:Single |
| 2. ĐẶNG ĐỨC TUẤN | : M : March ; 29 , 1965 : Saigon : Son :Single |
| 3. ĐẶNG THỊ TUYẾT MAI | : F : August , 31 , 1966 : Saigon : Daughter:Single |
| 4. ĐẶNG ĐỨC LỘC | : M : December , 23 , 1972 : Saigon : Son :Single |
| 5. ĐẶNG THỊ MAI LAN | : F : June , 05 , 1975 : Saigon : Daughter:Single |
| 6. ĐẶNG KIM HÙNG | : M : June ; 09 , 1952 : QuangYen Son :Single |
| 7. ĐẶNG KIM THANH | : M : August , 08 , 1959 : Saigon : Son :Single |
| 8. ĐẶNG THẾ DŨNG | : M : February , 07 , 1962 : Saigon : Son :Single |

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

Họ hàng ở ngoại quốc

None

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead)

Danh sách toàn thể gia đình (sống/chết)

- | | | | |
|-----------------------|------------------------|----------|---------------------------|
| 1. ĐẶNG VĂN HƯỜNG | : M : | : | : Father:Deceased |
| 2. TRẦN THỊ TÝ | : F : | : | : Mother:Deceased |
| 3. ĐẶNG BẮC TRUNG | : M : | : | : Son :Deceased
: 1978 |
| 4. ĐẶNG THỊ NGỌC OANH | : F : June , 29 , 1956 | : Saigon | : Daughter Married |

E. SERVICE WITH GVN Or RVNAF BY YOU Or YOUR SPOUSE

Bạn hoặc Vợ/Chồng đã công vụ với Chính phủ Việt Nam :

1. Name of person serving
Họ tên người tham gia ĐẶNG KIM CƯỜNG (My husband)
2. Dates From : to :
Ngày, tháng, năm Từ : 1948 Tới: April 30th , 1975
3. Last rank
Cấp bậc cuối cùng : 2nd Lieutenant - RVNAF - Serial No 28/000, 949
4. Ministry / Office / Military Unit
Đơn vị/Bình chủng/Bộ/Sở : Medical administration officer at the Army
Medical assistance to the JGS office
5. Name of Supervisor/CO
Họ tên người Giám thị,
sĩ quan chỉ huy : Brigadier general Doctor PHẠM HÀ THANH
6. Reason for leaving
Lý do ra đi : Event of April 30th 1975
7. U.S Training course in VIETNAM
Chương trình Huấn luyện Hoa Kỳ tại VN : I haven't known yet.
8. Any Training course in the U.S
Chương trình Huấn luyện tại Hoa Kỳ : None
9. U.S Awards or Certificates
Giấy ban khen hoặc chứng từ do Hoa Kỳ cấp : None

F. DATES, PLACES WORKED, TITLE OF JOBS, RANK, NAMES OF SUPERVISOR

Thời gian, nơi làm việc, danh tính công việc, tên vị lãnh đạo, mô tả việc

- 1948 - 1952 : Nam Dinh Province guard : EM : Lt Nguyen Viet Minh
(Engagement as EM)
- 1952 - 1953 : Provincial NCO school : Seargant : Major chấp
at Quang Yen (attended the
provincial NCO course)
- 1953 - 1954 : Reinforced battalion : Sergant : Captain Hinh
(Squad leader)
- 1954 - 1955 : Nam Dinh provincial guard:master sergant:Captain Hinh
- 1956 - 1958 : Pro.guards hospital : WO :LTC Nguyen Tuan Phat
(Administration staff NCO)
- 1969 - 1972 : Medical department VNAF : Chief W.O :Col VU NGOC HOAN
Medical school (attended : And Lieutenant
the Medical adm. course)
- 1972 - 1975 : ~~Medical department~~ : 2nd Lieutenant:Brigadier doctor
(medical adm.officer-army :PHAM HA THANH
medical assistance to the
JGS office)

G. REEDUCATION OF YOU Or YOUR SPOUSE

Bạn hoặc Vợ/Chồng học tập cải tạo :

1. Name of person in reeducation
Họ tên người học tập cải tạo ĐANG KIM CUONG (My husband)
2. Total time in reeducation years months days
Tổng cộng thời gian đi học tập cải tạo 01 năm 05 tháng 28 ngày
3. Time for released
Ngày được thả Dec. 23. 1976 - died in camp, died of malignant fever
(Sốt rét ác tính)

H. ANY ADDITIONAL REMARKS

Cước chú phụ thuộc

1. My son, ĐANG KIM HUNG, enlisted man-mil, serial No : 72/603.622
unit : 2nd Air division - former technician maintenance and repaire ROTOR
2. My son, ĐANG BAC TRUNG, sergeant, mil serial No 75/116.475 died in 1978
3. My daughter, ĐANG NGOC OANH, will be moved to another address with her husband and her daughter, ĐANG NGOC DIEM KIỀU.

I. CERTIFICATION :

Lời cam kết : I affirm that all the information is true and understand
that any false statement could prevent us from going
to the United States.

Signature

Ký tên

[Signature]

Date May , 28th, 1990

Ngày :

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

Xin ghi ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này

All my spouse's papers and certificates were burned for frighten after April, 30, 1975, and I also couldn't remember any services of my spouse.

Attached : 1. 01 Marriage certificate
2. 10 Birth certificates
3. 01 Copies relating to the death of Đang Kim Cuong
4. 01 Copy of End of course list of the administration medical course I.

VIETNAM
5089784
JMS

YEN THI GIANG

Uy ban al Ngoc gia Tai Phuong 2. Quan 10
Ha Chi Minh



JAN 6 1992

P3

TO: P.O. BOX 5435
ARL - VA 22205
0.635
USA



T. p Hồ Chí Minh ngày 11 - 12 - 1989.

Kính gửi Bà Khúc Minh Châu

(Hồi tư nhân chánh tư cố nhi qua phụ)

Tôi là Nguyễn Thị Giang sinh năm 1927, cư ngụ tại số 307 lô U chung cư Ngõ Gia Trì Thượng 2 quận 10 thành phố Hồ Chí Minh, xin trình bày lên Bà sự việc sau:

Chồng tôi là Đặng Kim Cường, cấp bậc Thiếu úy Quân y, số quân 28.000.949, phục vụ tại Văn phòng Thủ Tả Lục quân Cục quân y, dưới quyền của Cục Trưởng Tham Hà Thành, KBC: 4545.

Sau ngày 30 - 4 - 1975, chính quyền Cộng sản lên nắm quyền, chồng tôi đã bị bắt đưa đi cải tạo vào ngày 28 tháng 6 năm 1975. Tôi không chịu nổi sự tàn bạo dã man của chính quyền Cộng sản nên cho tôi ngày 23 - 12 - 1976 (tức là chồng tôi đã cải tạo được 1 năm 5 tháng 28 ngày) thì chồng tôi đã chết trong trại cải tạo tại trường cải tạo Kà Tum, HT: 7590 L.6 T.4, và gia đình tôi cũng chẳng hề biết tin tức gì về cái chết của chồng tôi. Ngay vào đêm 23 - 12 - 1976 (tức là vào ngày chồng tôi chết), chồng tôi đã về báo mộng cho tôi biết rằng: "Anh đã chết, đưa cho anh một cái áo, anh lạnh lắm". Tôi mở mắt lên thì đúng hệt là chồng tôi đang ngồi run rẩy. Nhưng lúc tôi tỉnh dậy thì không thấy gì hết. Tôi rất bàng hoàng

và đau đớn, không thể nào chịu đựng được nữa, nên tôi đã tìm đường đi tới trại cải tạo Ka Tum để xin được gặp mặt chồng tôi lần cuối. Nhưng các anh bà đối có trách nhiệm trong trại cải tạo đó không cho tôi vào và xua đuổi tôi ra, và gắng hỏi tôi rằng: "Ai nói chồng chị chết", tôi không tiếp chi đầu, chi đi về đi. Cảm thấy trước sự xử thiếu tình người đó, tôi đành phải nhìn nhúc nhúc về. Chín tháng sau (kể từ ngày chồng tôi chết) thì họ đã gọi giấy đến nhà báo tin cho tôi biết là chồng tôi đã chết và cho gia đình tôi lên nhìn mộ mã chồng tôi.

Trong một thời gian chồng tôi đi cải tạo, các con tôi ở nhà đã bị phân biệt là con nguy nên không xin được công ăn việc làm gì cả. Vì vậy, các con tôi đưa thì bán rau, đưa thì bán báo để sống qua ngày. Cho đến hôm nay tôi được các anh em ở quan địa học tập cải tạo về báo cho tôi biết rằng Bà là người giàu lòng nhân đạo, đã giúp đỡ rất nhiều người cùng trong ngành, nên hôm nay tôi xin mạo phạm trình bày lên Bà về hoàn cảnh của gia đình tôi, xin Bà không lòng giúp đỡ cho các con tôi thoát khỏi cảnh sống cơ cực. Oh bà, Bà chúng tôi không biết lấy gì đến đáp được.

Cheo như chương trình ra đi có thất tử đã được thỏa thuận giữa chính phủ Việt Nam và chính phủ Mỹ về việc

cho các m^ã quan và gia đình được định cư tại Mỹ thì gia đình tôi cũng đã làm đủ mọi thủ tục đăng ký tại Việt Nam và cũng đã có giấy đôn sang Thái Lan đã hơn 1 năm, nhưng cho đến nay vẫn chưa thấy phía Thái Lan trả lời. Vậy xin Bà có cách nào giúp đỡ và chỉ dẫn cho gia đình tôi được mau chóng thoát khỏi Việt Nam như chúng tôi hằng mong đợi đã hơn 10 năm trời. Rằng sẽ có một ngày nào đó chúng tôi sẽ được ra đi có trật tự theo chương trình H.O và không biết gia đình tôi có thuộc diện ưu tiên như chúng tôi đã được biết trên đài VOA hay không vì gia đình tôi chẳng có lấy một thân nhân nào ở nước ngoài cả. Trăm m^ã nhờ Bà có cách nào giúp đỡ cho gia đình tôi xin được giấy "hứa nhập cảnh". Chúng tôi luôn luôn lo lắng không biết gia đình tôi có thuộc diện được đi hay không, vì các con tôi đã sống cực khổ một 15 năm trời để chờ đợi mà không biết chính phủ Mỹ có bỏ rơi chúng tôi, nhưng người đã phục vụ cho chính phủ công hòa hay không?

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ của Bà, gia đình tôi chân thành cảm ơn Bà. Xin Bà hồi âm lại cho chúng tôi biết tin khi nhận được thư của chúng tôi để chúng tôi vui mừng và có được một niềm tin mạnh liệt vào chính phủ Mỹ.

Qua phụ

Qua

Nguyễn Thị Giang



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
HUỖNH VĂN HÈN
HUỖNH KIM CHÍ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG
NGUYỄN VĂN GIOI

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
HUỖNH VĂN HÈN
1st Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
2nd Vice-President
TRẦN KIM DUNG
3rd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIOI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer
HUỖNH KIM CHÍ
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: TRUONG PHUNG
Địa chỉ: L.B. CA

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN THỊ GIANG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.) HANG XOM

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 10.00 (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
HUỖNH VĂN HÉN
HUỖNH KIM CHI
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG
NGUYỄN VĂN GIOI

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
HUỖNH VĂN HÉN
1st Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
2nd Vice-President
TRẦN KIM DUNG
3rd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIOI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer
HUỖNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: TRUONG PHUNG
Địa chỉ: LIB CA

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN THỊ GIANG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.) HANG XOM

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 10.00 (tủy ý)

Money Order



TRAVELERS EXPRESS COMPANY, INC. - DRAWER
P.O. BOX 9476, MINNEAPOLIS, MN 55480

DATE 12-24-10 75-53
919

PAY TO THE ORDER OF Hoi Tu Nhan Chinh Tri P.O. Box 5435
- NOT VALID FOR OVER THREE HUNDRED U.S. DOLLARS -

AMOUNT * 10.00 DOLLARS

Payable thru
Norwest Bank
Minn. So. N.A.
Faribault, MN
SIGNATURE Truong Phung ADDRESS 1825 SAN FRANCISCO
LB-CA 90806
BY SIGNING YOU AGREE TO THE SERVICE CHARGE AND OTHER TERMS ON THE REVERSE SIDE



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 26 tháng 09 năm 1990

Kính gửi: *Đ. Trường - Phong*

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trưởng hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tin với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thủ,

Ba Khúc Minh Thơ
Ba Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

NGUYỄN THỊ GIANG

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoãn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- () Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , () GIẤY RA TRAI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
() Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...
(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC
(tên tù nhân):

*** CÁC THỦ KHÁC:

TRUONG, PHUNG

L.B. CA

Tu nhieu
chiet
hls
bo tiec co xau
nguyen thi
Giang-

DEC 27, 1990

FIRST CLASS

Hoi G.D. TU NHAN CHINH TRI
VIET NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON
VA. 22205

* BO TUC HO CO

1
2
3

Con vo lich thia
chui hau xep vo h 18
dinh

FIRST CLASS

15087

7/1091

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.CCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

20/11

Số: ...292../XC

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi: ...bà... Nguyễn Thị Giang.....

Hiện ở: ...307... Lô... 11... Ngõ... Gia... T.Đ... Phường... Quận... 10.
T/P Hồ Chí Minh

1/ Chúng tôi đồng ý cho ...bà... cùng ...07... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 08... hộ chiếu cho gia đình, số:

T.Đ. số' 86164... đến số' 86175/ 90ĐC1

(gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số ...#22... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ...bà... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 / 1990..

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C




Nguyễn Phương.

NGUYEN THI GIANG
307 Lô U - C/c Ngô Gia Tự
Phường 2 - Quận 10
HOCHIMINH City - VIETNAM.

Date : November 26th , 1990.

(O : FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
PO Box 5435 Arlington, VA 22205 - 0635

SUBJECT : Notice of passport receipt and Request for interview
arrangement.

INCLUDED: - 08 Photocopies of Exit-permits.
- 01 photocopy of working list notice.

Dear Sir,

We have the pleasure to notify that we have obtained
exit-permits from the Vietnamese authorities for family Reunification
in the U.S.A.

With the petition, we would like to beg you to enter
our names in the list of persons that will be interviewed by U.S
Delegation UNHCR in HOCHIMINH City.

Here are our personal details :

- The beneficiary's name :	NGUYEN THI GIANG (Wife)
Date of birth :	January 20 th 1927 in Hanam (North VietNam)
Nationality :	Vietnamese
Residential address :	307 Lô U , Ngô Gia Tự Residential compound Quarter 2, District 10, HOCHIMINH City.
Passport No - :	86161/90 ECL issued on November 20th, 1990 HOCHIMINH City
Interview list :	
- The accompanying persons	
1.- DANG KIM HUNG (son)	
Date of birth :	June, 9th 1952 in Quang Ninh (North VIETNAM)
Passport No- :	86163/90 ECL, issued on November 20th, 1990 at HOCHIMINH City
Interview list :	

2.- ĐẶNG THẾ DŨNG
(son)

Date of birth : February 7th 1962 - Saigon
(South VIETNAM)
Passport No- : 86175/90 DC1, issued on
November 20th 1990 at HCM City
Interviewlist :

3.- ĐẶNG THỊ ÁNH TUYẾT
(daughter)

Date of birth : September 22nd 1963 - Saigon
(South VIETNAM)
Passport No- : 86165/90 DC1, issued on
November 20th 1990 at HCM City.
Interview list :

4.- ĐẶNG ĐỨC TUẤN
(son)

Date of birth : March 29th 1965 - Saigon
(South VIETNAM)
Passport No- : 86167/90 DC1, issued on
November 20th 1990 at HCM City
Interview list :

5.- ĐẶNG THỊ TUYẾT MAI
(daughter)

Date of birth : August 31st 1966 - Saigon
(South VIETNAM)
Passport No- : 86169/90 DC1, issued on
November 20th 1990 at HCM City
Interview list :

6.- ĐẶNG ĐỨC LỘC
(son)

Date of birth : December 23rd 1972 - Saigon
(South VIETNAM)
Passport No- : 86173/90 DC1, issued on
November 20th 1990 at HCM City
Interview list :

7.- ĐẶNG THỊ MAI LAN
(daughter)

Date of birth : June 5th 1975 Saigon (South VIET NAM)
Passport No - : 86171/90 DC1, issued on November
20th, 1990 at HOCHIMINH City.
Interview list :

As a result of the death of my husband in Camp, I really
expect your approval of departure to the U.S so as to secure a new
life for my children there.

I would like to express our deep gratitude to you.

Sincerely Yours,


NGUYỄN THỊ GIANG

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter ~~_____~~

9/26